

## GIẤY ĐĂNG KÝ NỘP BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM



Kính gửi: SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị Định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm trong đó có hướng dẫn về thủ tục đăng ký bản tự công bố sản phẩm và Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quy định xử phạt hành chính về ATTP;

Nay Công Ty TNHH Phillips Seafood Việt Nam đề nghị được nộp về Sở Công Thương Khánh Hòa bản tự công bố đối với sản phẩm: LON NHỰA 8oz. Hồ sơ gồm có:

1. Bản tự công bố sản phẩm số 01/PHILLIPSEAFOODVIETNAM/2024
2. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến
3. Phiếu kết quả kiểm nghiệm
4. Giấy đăng ký kinh doanh Công Ty TNHH Phillips Seafood Việt Nam

Công Ty cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với chất lượng sản phẩm do Công Ty tự công bố.

Rất mong nhận được sự hỗ trợ!

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 01 năm 2024



GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

*Nguyễn Thị Thanh Huyền*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM  
Số: 01/PHILLIPSEAFOODVIETNAM/2024

TÊN SẢN PHẨM  
**LON NHỰA 8oz**

TÊN CÔNG TY: CÔNG TY TNHH PHILLIPS SEAFOOD VIỆT NAM  
ĐỊA CHỈ: Lô B3 và B4, Khu công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm,  
Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

GIÁM ĐỐC



THAWATCHAI KRILERT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 01/PHILLIPSEAFOODVIETNAM/2024**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH PHILLIPS SEAFOOD VIỆT NAM

Địa chỉ: Lô B3 và B4, Khu công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại: 02583743416

E-mail: lkien@phillipsfoods.com

Mã số doanh nghiệp: 4200493367

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP:..... Ngày cấp/Nơi cấp:..... (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: LON NHỰA 8oz**

**2. Thành phần:** Nhựa PP (Chứa đựng và tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm)

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Không có thời hạn

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

- Quy cách đóng gói: Dung tích: 226 ml (8oz) hoặc theo quy cách khác của nhà sản xuất.
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng gói trong túi nhựa, thùng carton đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

- Xuất xứ: Hoa Kỳ
- Tên nhà sản xuất: Gilpin and Company, Inc
- Địa chỉ: 11 Olmsted St., Birmingham, AL, 35242 USA (Hoa Kỳ)

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến, xem bên dưới)

Đ.C:  
CỘNG  
HỘI  
PHILLIPS  
VIỆT  
NAM



## MẪU NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

**1. Tên sản phẩm:** LON NHỰA 8oz

**2. Thành phần:** Nhựa PP (Chứa đựng và tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm)

**3. Thông số kỹ thuật:** Dung tích: 226 ml (8oz)

**4. Thời hạn sử dụng:** Không có thời hạn

**5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:**

- Hướng dẫn sử dụng: dùng chứa đựng thực phẩm

- Hướng dẫn bảo quản: bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, hợp vệ sinh.

**6. Xuất xứ:** Hoa Kỳ

Tên nhà sản xuất: Gilpin and Company, Inc

Địa chỉ: 11 Olmsted St., Birmingham, AL, 35242 USA (Hoa Kỳ)

**7. Thương nhân nhập khẩu**

- CÔNG TY TNHH PHILLIPS SEAFOOD VIỆT NAM

- Địa chỉ: Lô B3 và B4, Khu công nghiệp Suối Dầu, Xã Suối Tân, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

- Điện thoại: 02583743416 E-mail:

**8. Thông tin cảnh báo (nếu có):** không có

- Số TCB: 01/PHILLIPSSEAFOODVIETNAM/2024

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- **QCVN 12-1: 2011/BYT:** quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm

20-

IGT

M.H.

SEA

INA

-T.K'

## BẢNG TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

### Nhựa PP

Thử vật liệu		Thử thôi nhiễm			
Chỉ tiêu kiểm tra	Giới hạn tối đa	Chỉ tiêu kiểm tra	Điều kiện ngâm thôi	Dung dịch ngâm thôi	Giới hạn tối đa
Chì	100 µg/g	Kim loại nặng	60°C trong 30 phút	Acid acetic 4%	1 µg/ml
Cadmi	100 µg/g	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng		Nước	10 µg/ml
<u>Thử thôi nhiễm</u>					
<u>Chỉ tiêu kiểm tra</u>	<u>Điều kiện ngâm thôi</u>	<u>Dung dịch ngâm thôi</u>	<u>Giới hạn tối đa</u>		
Cặn khô	25°C trong 1 giờ	Heptan	30 µg/ml		
	60°C trong 30 phút	Ethanol 20%	30 µg/ml		
	60°C trong 30 phút	Nước			
		Acid acetic 4%			

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



**General Manager**  
**THAWATCHAI KRILERT**

Đ. T. Y. H. A. F. O. O. . M. H. A. N. K.



HÌNH ẢNH SẢN PHẨM





SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 30 Tháng 1 Năm 2021

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 9979384279

Chứng nhận lần đầu: ngày 11 tháng 07 năm 2002

Chứng nhận thay đổi lần thứ 2: ngày 29 tháng 01 năm 2021

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 951/TTg ngày 11 tháng 11 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Suối Dầu tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 998/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Giấy phép đầu tư số 20/GP-KCN-KH do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Khánh Hòa cấp ngày 11 tháng 7 năm 2002; Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy phép đầu tư số 20/GCNĐC1/37/2 do Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa cấp điều chỉnh lần thứ 1 ngày 18 tháng 8 năm 2010;

Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty TNHH Phillips Seafood Việt Nam nộp ngày 22/01/2021.

TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÂN PHONG TỈNH KHÁNH HÒA

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH

Nguyễn Thị Thanh Huyền

Chứng nhận:

Dự án đầu tư: SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CÁC LOẠI SẢN PHẨM HẢI SẢN (ĐẶC BIỆT LÀ CUA THỊT VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐÓNG HỘP, ĐÓNG GÓI TỦ HẢI SẢN); Giấy phép đầu tư số 20/GP-KCN-KH do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Khánh Hòa cấp ngày 11/7/2002 và Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy phép đầu tư số 20/GCNĐC1/37/2 do Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa cấp điều chỉnh lần thứ 1 ngày 18/8/2010.

Được đăng ký điều chỉnh người đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư, tên dự án, mục tiêu, quy mô, tổng vốn đầu tư, tiến độ thực hiện dự án.

Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:





**Nhà đầu tư:**

Tên nhà đầu tư: **CÔNG TY PHILLIPS FOODS HOLDING (HONGKONG) LIMITED**; Giấy phép thành lập số 1300442, cấp ngày 18/03/2009; nơi cấp Đặc khu Hành chính Hồng Kông.

Địa chỉ trụ sở chính: 15/F OTB Building, 160 Gloucester, Hồng Kông.

Người đại diện theo pháp luật: bà CHAU HOU YEE; sinh ngày 11/03/1977; quốc tịch Trung Quốc (Hồng Kông); Chứng minh nhân dân số K647009(2) cấp ngày 21/01/2006 tại Đặc khu Hành chính Hồng Kông; địa chỉ thường trú tại: Flat D, 2/F Tai On Building, 43 Tsuen Nam Road, New Territories, Hồng Kông; chỗ ở hiện nay Flat D, 2/F Tai On Building, 43 Tsuen Nam Road, New Territories, Hồng Kông; số điện thoại: 85225232171; địa chỉ email: [hychau@phillipsfoods.com](mailto:hychau@phillipsfoods.com); chức danh: Giám đốc.

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:**

**CÔNG TY TNHH PHILLIPS SEAFOOD VIỆT NAM**; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH MTV mã số 4200493367 do Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 11/07/2002, thay đổi lần thứ 2 ngày 14/12/2020.

Địa chỉ trụ sở chính: Lô B3 – B4 Khu công nghiệp Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Người đại diện theo pháp luật: ông THAWATCHAI KRILERT; sinh ngày 06/09/1976; quốc tịch Thái Lan; hộ chiếu số AA9160357, cấp ngày 13/11/2017 tại Thái Lan; địa chỉ thường trú tại 143/9 – Moo 4, Klong Hair, Hatyai, Songkhla, Thái Lan; chỗ ở hiện nay tại Phòng 0708 Chung cư U - Plaza, số 06 Bãi Dương, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam; số điện thoại: 0905294007; địa chỉ email: [thawatchai@phillipsfoods.com](mailto:thawatchai@phillipsfoods.com); chức danh: Tổng Giám đốc.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư: **NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỦY SẢN**
2. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động dự án	Tên ngành	Mã ngành	Mã ngành CPC
1	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020	

3. Quy mô dự án: 2.268 tấn sản phẩm/năm: gồm thịt gẹ thanh trùng đóng lon 1.268 tấn sản phẩm/năm, các loại hải sản khác 1.000 tấn sản phẩm/năm.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Lô B3 – B4 Khu công nghiệp Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

5. Diện tích đất sử dụng: 10.081,10 m<sup>2</sup>.



6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 2.400.000 (Hai triệu, bốn trăm nghìn) đô la Mỹ, tương đương 42.078.224.000 (Bốn mươi hai tỷ, không trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn) đồng.

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án là: 1.375.000 (Một triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đô la Mỹ, tương đương 25.678.224.000 (Hai mươi lăm tỷ, sáu trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm hai mươi bốn nghìn) đồng, chiếm tỷ lệ 57,29% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỉ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau:

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ %	Phương thức góp vốn	Tiến độ góp vốn
		USD	Tương đương VNĐ			
1	Công ty Phillips Foods Holding (HongKong) Limited	775.000	11.890.224.000	56,4	Bằng tiền	Đã góp đủ
		600.000	13.788.000.000	43,6	Chuyển từ lợi nhuận chưa phân phối	Tháng 02/2021
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.375.000</b>	<b>25.678.224.000</b>	<b>100</b>		

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 45 năm, kể từ ngày được cấp Giấy phép đầu tư lần đầu ngày 11/07/2002.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a. Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Vốn góp: 1.375.000 USD (đã góp đủ 775.000 USD, số còn lại 600.000 USD sẽ góp trong tháng 02/2021).

- Vốn khác: 1.025.000 USD tạm ứng tiền hàng từ công ty mẹ Phillips Foods Inc Mỹ và các công ty con cùng Tập đoàn Phillips International Hong Kong Limited để sản xuất kinh doanh từ năm 2003 cho các đơn hàng.

b. Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2003.

- Xây dựng thêm nhà xưởng mới trên phần đất đã thuê của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Suối Dầu.

+ Tháng 01/2021 – 05/2021: Hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng;

+ Tháng 06/2021: Khởi công công trình;

+ Tháng 07/2021 – 02/2022: Xây dựng các hạng mục công trình;

+ Tháng 03/2022: Hoàn thành đưa dự án đi vào hoạt động.

**Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Thực hiện theo quy định của các văn bản quy định pháp luật có liên quan.

**Điều 3: Các quy định đối với nhà đầu tư thực hiện dự án**





1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thông báo đến Ban Quản lý thời điểm dự án đi vào hoạt động; báo cáo tình hình thực hiện dự án hàng quý, 06 tháng, năm theo quy định; báo cáo định kỳ hàng tháng và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định pháp luật hiện hành. Nếu không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hay báo cáo sai sự thật, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền không thực hiện điều chỉnh dự án, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư không thực hiện đầy đủ các quy định nêu trên.

3. Dự án sẽ chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 hoặc các văn bản pháp luật có liên quan nếu nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết và các quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép đầu tư số 20/GP-KCN-KH do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Khánh Hòa cấp ngày 11/7/2002 và Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy phép đầu tư số 20/GCNĐC1/37/2 do Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa cấp điều chỉnh lần thứ 1 ngày 18/8/2010.

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản, Công ty TNHH Phillips Seafood Việt Nam được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư./.

TRƯỞNG BAN



Hoàng Đình Phi





## KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số : 24G04GND02910-01

Ngày: 31/01/2024

**Người yêu cầu** : CÔNG TY TNHH PHILLIPS SEAFOOD VIỆT NAM  
**Địa chỉ** : LÔ B3 VÀ B4, KHU CÔNG NGHIỆP SUỐI DẦU, XÃ SUỐI TÂN, HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM  
**Tên hàng** : LON NHỰA 8oz  
**Mô tả mẫu** : MẪU THỬ NGHIỆM DO KHÁCH HÀNG LẤY MẪU, TÊN MẪU VÀ THÔNG TIN MẪU DO KHÁCH HÀNG CUNG CẤP. MẪU LON NHỰA KHÔNG CÓ NẮP, ĐỰNG TRONG TÚI NHỰA  
**Số lượng mẫu** : 01 MẪU  
**Thời gian kiểm tra** : 26/01/2024  
**Địa điểm kiểm tra** : VINACONTROL TP.HCM

## KẾT QUẢ

STT	Tên chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả thử nghiệm	Phương pháp thử
1	Pb - Thử vật liệu	µg/g	Không phát hiện (LOD: 1)	QCVN 12-1:2011/BYT (*)
2	Cd - Thử vật liệu	µg/g	Không phát hiện (LOD: 0,5)	QCVN 12-1:2011/BYT (*)
3	Kim loại nặng - Ngâm trong acid acetic 4%, 60°C, 30 phút	µg/mL	< 0,4	QCVN 12-1:2011/BYT
4	Lượng KMnO <sub>4</sub> sử dụng. Dung dịch chiết: nước cất. Điều kiện chiết: 60°C, 30 phút	µg/mL	< 3 (LOQ)	QCVN 12-1:2011/BYT (*)
5	Hàm lượng cặn khô. Dung dịch chiết: n-Heptan. Điều kiện chiết: 25°C, 60 phút	µg/mL	< 15 (LOQ)	
6	Hàm lượng cặn khô. Dung dịch chiết: ethanol 20%. Điều kiện chiết: 60°C, 30 phút	µg/mL	Không phát hiện (LOD:5)	
7	Hàm lượng cặn khô. Dung dịch chiết: nước cất. Điều kiện chiết: 60°C, 30 phút	µg/mL	<15(LOQ)	
8	Hàm lượng cặn khô. Dung dịch chiết: acid acetic 4%. Điều kiện chiết: 60°C, 30 phút	µg/mL	Không phát hiện (LOD:5)	

**Chú thích:** ▪ Kết quả có giá trị trên mẫu

**PHÓ GIÁM ĐỐC BAN 4**  
  
**Hoàng Đức Hiệp**  
MS VNC1058

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Các kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm, dựa vào năng lực và hiểu biết tốt nhất của chúng tôi tại thời điểm thử nghiệm. Hết thời hạn lưu mẫu, Vinacontrol không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng. (\*) Phép thử được công nhận VILAS (ISO/IEC 17025);

(\*\*) Phép thử sử dụng nhà thầu phụ  
(#) phép thử được các Bộ, ngành chỉ định  
LOD: giới hạn phát hiện  
LOQ: Giới hạn định lượng



This certificate/report is the intellectual property of Vinacontrol; issued solely to Vinacontrol's Client on the basis of agreed requirements between Vinacontrol and Client; and, in accordance with the "General Terms and Conditions of Service" published at <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/general-terms-and-conditions>. Any unauthorized copy, alteration, forgery or falsification of the content or appearance of this document is illegal and violators may be prosecuted to the law.

Chứng thư/kết quả này là tài sản trí tuệ thuộc sở hữu của Vinacontrol, được phát hành dành riêng cho khách hàng của Vinacontrol, trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Vinacontrol và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải tại <http://www.vinacontrol.com.vn/cat/dieu-khoan-chung>. Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.